

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Hữu Ch, sinh ngày 05/02/1963 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Số nhà 226, tổ 5, ấp 7, xã AL, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L (chết) và bà Trương Thị O (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị A (chết); bị cáo có 01 người con sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 11/9/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp 4, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Tô Thị T; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu X, sinh năm 1980; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Quang C, sinh ngày 13/9/1990 tại Nghệ An. Nơi cư

trú: Ấp 5, xã HH, huyện BB tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn R và bà Lưu Thị S; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/01/1992 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 2, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Y; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Linh U, sinh năm 1996; bị cáo có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp 2, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Phan Đình Ph, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp BC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16/01/2023, Phan Hữu Ch đi đến nhà ông Phan Đình Ph thuộc ấp BC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương để chơi, cùng lúc này có Nguyễn Quang C, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H cũng đến và tổ chức nhậu tại nhà ông Ph. Sau khi nhậu xong ông Ph say rượu nên đi ngủ trước, lúc này mọi người rủ nhau chơi đánh bài “Bình xập xám” thắng, thua bằng tiền và cùng nhau tham gia chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền tại phía sau nhà của ông Ph. Theo quy ước một người làm cái 01 lần xoay vòng, ba tụ còn lại đặt tiền với số tiền mỗi tụ từ 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đến 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, người làm cái sử dụng bộ bài tây loại 52 lá chia đều cho 04 tụ bài, mỗi tụ 13 lá bài, sau khi chia bài xong 04 tụ bài cầm bài của mình lên để binh. Một tụ bài có ba chi, trong đó có hai chi 05 lá bài và một chi 03 lá bài, sau khi binh bài xong người làm cái xét từng tụ bài còn lại để đối chiếu từng chi bài thắng hay thua. Nếu đối chiếu từng chi bài của tụ bài người làm cái với tụ bài của 03 tụ bài người chơi, tụ nào thắng từ 02 chi trở lên thì thắng. Tùy theo thắng thua mà tụ bài làm cái sẽ thu tiền hoặc trả tiền thua tương ứng với số tiền mà các tụ bài đã đặt ra trước đó. Đánh xong ván bài này lại chia lại bài chuyển sang ván khác. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang chơi thì bị lực lượng Công an xã PH bắt quả tang.

Qua điều tra xác định được như sau: Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H là 17.300.000 đồng (mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng); trong đó: Phan Hữu Ch mang theo số tiền 6.400.000 đồng (sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Quang C mang theo số tiền 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Hữu Tr mang theo số tiền 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn H mang theo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng); 04 (bốn) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 01 (một) bộ bài đã qua sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xanh; thu giữ trên người các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc gồm: Nguyễn Văn H thu giữ số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng); Nguyễn Quang C thu giữ số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng); Phan Hữu Ch thu giữ số tiền 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng) và Nguyễn Hữu Tr thu giữ số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 30/CT-VKSPG ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”;

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Hữu Ch từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 01 (một) bộ bài đã qua sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xanh.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 17.300.000 đồng (mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó: Số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc; thu giữ số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Văn H; thu giữ số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Quang C; thu giữ số tiền 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Phan Hữu Ch và thu giữ số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Hữu Tr.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Q không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Ch: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin hứa từ nay về sau không chơi đánh bạc nữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Tr: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mới vi phạm lần đầu, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C: Bị cáo đã biết lỗi của mình, bị cáo sẽ không tái phạm nữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin HĐXX cho bị cáo cơ hội sửa sai, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/01/2023, tại nhà ông Phan Đình Ph thuộc ấp BC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, các bị cáo gồm Phan Hữu Ch, Nguyễn Quang C, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi “Binh xập xám” thì bị lực lượng Công an xã PH phát hiện bắt quả tang thu

giữ số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tại chiếu bạc và thu giữ trên người các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H với số tiền 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là 17.300.000 đồng (mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, các bị cáo biết được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với các tình tiết của vụ án được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận hành vi của các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[4] Cáo trạng số 30/CT-VKSPG ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong đó, các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang Ch và Nguyễn Văn H đều chủ động tham gia đánh bạc với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, cũng cần áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự để phân hoá hình phạt đối với từng bị cáo.

[6] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6.1] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Bị cáo Phan Hữu Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua đó, để giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật và Nhà nước mà an tâm tự cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[7.1] Số tiền 17.300.000 đồng (mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc. HĐXX xét thấy, đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.2] 04 (bốn) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 01 (một) bộ bài đã qua sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xanh. HĐXX xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số 61N1-1589 do bà Nguyễn Thị Q đứng tên chủ sở hữu. Bà Q cho bị cáo Nguyễn Văn H mượn xe đi làm. Bà Q không biết bị cáo H mượn xe đi đánh bạc. Ngày 09/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định trả lại tài sản trên cho bà Q nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[9] Đối với hành vi của ông Phan Đình Ph, khi các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H đánh bạc thì ông Ph ngủ nên không biết các bị cáo trên đánh bạc tại nhà của mình, Viện kiểm sát không đề nghị xử lý trách nhiệm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 38, Điều 46, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, điểm d

khoản 1 Điều 125, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Hữu Ch, Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Hữu Ch 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

2.5. Hủy áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H kể từ ngày 27/4/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 01 (một) bộ bài đã qua sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xanh.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương)

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 17.300.000 đồng (mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó: Số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc; số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Văn H; số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Quang C; số tiền 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Phan Hữu Ch và thu giữ số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) trên người bị cáo Nguyễn Hữu Tr.

(Thể hiện tại Ủy nhiệm chi, đơn vị trả tiền Công an huyện P, đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện P tại Kho bạc Nhà nước huyện P)

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang C, Phan Hữu Ch và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV 27);
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Hưng Hòa, huyện BB, tỉnh Bình Dương (để thông báo);
- UBND xã An Linh, huyện P, tỉnh Bình Dương (để thông báo);
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm